TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 129/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* bà Phạm Thị Thanh G, sinh năm 1995.
CCCD: 070195001460
- *Bị đơn:* ông Ngô Thế T,sinh năm 1992
CCCD: 070092003265
Cùng địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Thế T thuận tình ly hôn với bà Phạm Thị Thanh G.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển 01//2015 đăng ký ngày 27/4/2015 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Ngô Phạm Khả H, sinh ngày 22/01/2014 và Ngô Phạm Nhã T1 sinh ngày 04/5/2017 cho ông Ngô Thế Trung trực T2 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con chung được thực hiện theo các quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Số tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ, nguyên đơn bà Phạm Thị Thanh G nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000 đồng (Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010330 ngày 06/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ). Thi hành án dân sự thành phố Đ trả lại cho bà Phạm Thị Thanh G số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Đồng Nai;
- VKSND Kv12 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà